

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

Bản án số: **92 /2023/HNGĐ-ST**

Ngày 02 - 8 - 2023.

(V/v: Tranh chấp Hôn nhân & Gia đình)

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Lê Thị Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Trần Văn Hân - bà Đồng Thị Lý.

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Công Hưng - Chức vụ: Thư ký tòa án nhân dân huyện Yên Thành - tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa:
Không tham gia

Ngày 02 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án “Tranh chấp Hôn nhân & Gia đình” thụ lý số: 220/2023/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 124/2023/QĐST - HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 29/2023/QĐST - HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị Thân T - sinh năm 1992. *Có mặt.*

Địa chỉ: xóm T, xã S, huyện Y, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: anh Hồ Xuân N - sinh năm 1992. *Vắng mặt lần thứ hai.*

Địa chỉ: xóm T, xã S, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện đề ngày 12/5/2023, tại bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thân T trình bày: Chị và anh Hồ Xuân N kết hôn vào ngày 03/02/2021 tại Ủy ban nhân dân xã S, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc với nhau một thời gian ngắn (2 năm) thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính cách không phù hợp, bất đồng quan điểm, thậm chí anh N còn đập đánh, xúc phạm chị khiến vợ chồng ngày càng căng thẳng. Sau khi mâu thuẫn xảy ra thì đã được gia đình khuyên nhủ nhưng vẫn không thành. Vợ chồng đã sống ly thân, chị xác định không còn tình cảm với anh N và không thể trở về đoàn tụ với anh N được nữa, mục đích hôn nhân không đạt được, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh N.

- Về con chung: Vợ chồng có một con chung Hồ Khánh V, sinh ngày 30/10/2021. Nếu tòa giải quyết ly hôn chị T có nguyện vọng được tiếp tục nuôi con chung không yêu cầu anh N phải cấp dưỡng tiền nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn: Quá trình giải quyết Tòa án đã trực tiếp tổng đạt giấy triệu tập và các văn bản tố tụng cho anh N nhưng anh N vắng mặt nên đã lập biên bản giao trách nhiệm cho bà Nguyễn Thị H mẹ đẻ anh N theo quy định, bà Hòa cam kết giao các văn bản tố tụng cho anh N, anh N đã nhận được các văn bản tố tụng của tòa án tuy nhiên anh N không hợp tác và vắng mặt không có lý do, vì vậy Tòa án không tiến hành phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ, hòa giải và cũng không lấy lời khai của anh N được. Song qua tài liệu do nguyên đơn cung cấp và biên bản xác minh tại xóm, xã thì tình trạng hôn nhân, con chung chưa thành niên giữa chị T và anh N đúng như chị Thương trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi nghe ý kiến trình bày của chị Nguyễn Thị Thân T tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp về Hôn nhân & Gia đình được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn anh N có hộ khẩu thường trú tại xã S, huyện Y, tỉnh Nghệ An được quy định tại điểm a khoản 1 điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự, vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Thành. Tại phiên tòa nguyên đơn có mặt, bị đơn anh Hồ Xuân N vắng mặt lần thứ 2, do đó căn cứ vào Điều 227; Điều 228 Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đối với bị đơn.

2. Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Qua các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ cho thấy hôn nhân giữa chị T và anh N là hôn nhân hợp pháp, tuân thủ theo quy định của pháp luật. Đối với yêu cầu xin ly hôn nguyên đơn cho rằng do tính cách không phù hợp, bất đồng quan điểm dẫn đến tình cảm vợ chồng rạn nứt. Qua xem xét thực tế thấy rằng mâu thuẫn trên là phù hợp với lời khai của nguyên đơn. Xét tình trạng hôn nhân giữa chị T, anh N đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân & Gia đình cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị T.

[2.2] Về con chung: Xét nguyện vọng nuôi con của nguyên đơn vừa là quyền, nghĩa vụ. Chị T hiện nay có việc làm ổn định, công việc của chị gần nhà nên có nhiều thời gian chăm sóc con, bên cạnh chị còn có bố mẹ và người thân hỗ trợ từ vật chất lẫn tinh thần cho 2 mẹ con chị; mặt khác anh N thường xuyên đi làm ăn xa nên không có thời gian để gần gũi chăm sóc con chung bằng chị T. Xuất phát từ lợi ích mọi mặt của con chung, tránh xáo trộn cuộc sống, sinh hoạt, học tập của con chung căn cứ Điều 81 của Luật Hôn nhân & Gia đình cần tiếp tục giao con chung cho chị T nuôi dưỡng là phù hợp với thực tế và các quy định của pháp luật.

Đối với nghĩa vụ cấp dưỡng: Đang sự chưa yêu cầu nên chưa xem xét.

[3] Về tài sản: Không yêu cầu nên miễn xét.

[4] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thân T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 227; Điều 228; khoản 4, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn Nhân & Gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử: Chấp yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thân T.

- **Về hôn nhân:** Cho chị Nguyễn Thị Thân T được ly hôn anh Hồ Xuân N.

- **Về con chung:** Tiếp tục giao con chung Hồ Khánh V, sinh ngày 30/10/2021 cho chị Nguyễn Thị Thân T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến lúc đủ 18 tuổi trưởng thành.

Anh Hồ Xuân N có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con theo yêu cầu của cha mẹ hoặc tổ chức cá nhân theo quy định tại khoản 5 điều 84 luật Hôn nhân & Gia đình năm 2014 tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con.

*Cấp dưỡng đương sự chưa yêu cầu nên chưa xem xét.

- **Án phí:** Buộc chị Nguyễn Thị Thân T phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Án phí của chị T được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000819, ngày 15/5/2023. Chị T đã nộp đủ án phí.

Án xử công khai sơ thẩm. Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận

- VKS H.Yên Thành
- Các đương sự
- THA DS H.Yên Thành
- TAND tỉnh
- UBND xã (ĐKKH)
- Lưu hs, VP

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thị Nhung